

榮耀都歸神羔羊

Glory To The Lamb Of God

詞、曲：林婉容
English Translation：Steven Ngai

♩ = 70-84

腓立比書 2:6-8, 希伯來書 2:14

F2 F/A G/B F2 F/A G/B Am Em/G

||: 5 - 1 2 3 | 4 3 2 - | 5 - 1 2 1 | 6 6 5 6 7 | i . i 7 - |

榮 耀 都 歸 神 羔 羊， 榮 耀 都 歸 神 羔 羊， 唯 有 你 配 得
Glo - ry to the Lamb of God. Glo - ry to the Lamb of God. Un - to none but You,

F C2/E Dm7 C/D Dm7/F G2 C C/E F C/F Gsus4 G

6 | 6 6 6 5 . 1 | 4 3 2 . 1 | 2 - - - || 5 - 1 2 3 | 4 3 2 - |

一 切 讚 美， 配 作 王 到 永 遠。 尊 貴 都 歸 神 羔 羊，
all praise is due, and the e - ter - nal throne. Glo - ry to the King of Kings.

C C/E F D7/F# Gsus4 G Am E/G# FM7 C2/E Dm7 C/D G7

11 | 5 - 1 2 1 | 6 6 5 6 7 | i . i 7 - | 6 6 6 5 . 5 | 4 3 2 . 1 |

尊 貴 都 歸 神 羔 羊， 昔 在、 今 在、 以 後 永 在， 獨 一 全 能 真
Glo - ry to the King of Kings. Who was and is and is to come, the One Al - migh - ty

Fine
Csus4 C F G Am F G Am

16 | 1 - - - ||: 0 4 4 3 2 1 2 3 | 3 - - - | 0 4 4 3 2 1 5 3 | 3 - - - |

神。 為 愛 你 倒 空 自 己， 取 了 奴 僕 的 樣 式，
God. For love You emp-tied Your-self, A ser - vant come from on high,

F G Em Am Dm7 *D.C. al Fine*
G

21 | 0 6 6 6 5 3 4 | 5 3 2 2 1 . | 0 4 4 3 1 6 5 | 5 - - - ||

甘 為 罪 人 掛 在 十 字 架 上， 藉 死 廢 去 死 亡！
And for our sins, gave Your life on a cross That death it - self might die!